

Số: /SGDDĐT-KTKĐ

Hải Phòng, ngày tháng 9 năm 2022

V/v xây dựng ngân hàng câu hỏi
Kỳ thi chọn học sinh giỏi thành phố cấp
Trung học phổ thông năm học 2022-2023

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường Trung học phổ thông.

Căn cứ Kế hoạch số 99/KH-SGDĐT ngày 03/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc tổ chức và triển khai các kỳ thi năm học 2022-2023; căn cứ Quyết định số 1140/QĐ-SGDĐT ngày 19/9/2022 của Sở GDĐT về việc ban hành Cấu trúc đề thi Kỳ thi chọn học sinh giỏi thành phố cấp Trung học phổ thông (THPT) năm học 2022-2023. Nhằm đảm bảo tính khách quan, khoa học trong việc đánh giá kết quả học tập của học sinh, tạo điều kiện thuận lợi cho việc ra đề thi, tổ chức và quản lý thi, đáp ứng các yêu cầu trong kỳ thi chọn học sinh giỏi thành phố cấp THPT năm học 2022-2023 và các năm học tiếp theo, Sở GDĐT yêu cầu các đơn vị thực hiện một số nội dung liên quan đến việc xây dựng ngân hàng câu hỏi thi như sau:

1. Xây dựng ngân hàng câu hỏi

1.1. Về môn thi

Tổng số 11 môn, cụ thể: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân, Tiếng Anh.

1.2 Về hình thức thi

- Các môn: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Ngữ Văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân: Thi tự luận.

- Môn Tiếng Anh: Thi tự luận và trắc nghiệm.

- Môn Tin học: Thi trực tiếp trên máy tính.

1.3. Về cấu trúc đề thi: Cấu trúc của đề thi căn cứ theo Quyết định số 1140/QĐ-SGDĐT ngày 19/9/2022 của Sở GDĐT.

1.4. Yêu cầu chung

- Mỗi câu hỏi thi được biên soạn trên 01 file MS Word, nội dung câu hỏi thi phải đảm bảo theo cấu trúc đề thi chọn học sinh giỏi lớp 12, được biên soạn theo hướng dẫn. (*Phụ lục 01 kèm theo*)

- Sở GDĐT sử dụng phần mềm quản lý file câu hỏi thi, do đó yêu cầu các đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định về kí hiệu, mã hóa đề thi; Cấu trúc file; Quy ước đặt tên file, quản lý file câu hỏi thi đúng quy định.

2. Phân bổ số lượng câu hỏi thi cần chuẩn bị

Tùy theo cấu trúc, hình thức đề thi của từng môn thi, mỗi đề thi được chia thành nhiều phần, bài thi, câu hỏi, sau đây gọi chung là **câu hỏi thi**.

Căn cứ Thông báo số 21/TB-SGDĐT ngày 25/01/2022 của Sở GDĐT về việc công bố bảng tổng hợp kết quả thi chọn học sinh giỏi thành phố lớp 12 bảng B năm học 2021-2022 khối các trường THPT và khối trung tâm GDNN-GDTX, Sở GDĐT sẽ phân bổ số lượng đề cho các đơn vị theo kết quả thứ hạng từng môn đơn vị đạt được. Với mỗi môn:

- Các đơn vị xếp hạng từ 1 đến 10 xây dựng 05 đề;
- Các đơn vị xếp hạng từ 11 đến 20 xây dựng 04 đề;
- Các đơn vị xếp hạng từ 21 đến 30 xây dựng 03 đề;
- Các đơn vị còn lại xây dựng từ 01 đến 02 đề.

(Phụ lục 02 đính kèm)

Lưu ý:

- Một câu hỏi thi hoàn chỉnh (tương ứng với 01 phần nội dung kiến thức) bao gồm **đề** và **đáp án hoặc hướng dẫn chấm**.

- Bám sát các yêu cầu mức độ theo cấu trúc đảm bảo đáp ứng chất lượng của Đề thi chọn học sinh giỏi thành phố cấp THPT kể cả phân bổ điểm số theo từng nội dung đã được quy định.

- Các đơn vị căn cứ cấu trúc đề thi từng môn, ra các câu hỏi thi theo từng phần nội dung của đề, đảm bảo sau khi ghép lại thành đề thi hoàn chỉnh có thể đưa vào sử dụng.

- Khi xây dựng câu hỏi thi, cần đảm bảo yêu cầu bảo không được trùng với các câu hỏi thi đã được nộp về Sở GDĐT những năm học trước. Đối với các câu hỏi tham khảo từ tài liệu, cần có sự thay đổi hoặc điều chỉnh, tránh sao chép y nguyên dẫn đến nhiều câu hỏi trùng nhau.

3. Công tác bảo mật, quản lý và sử dụng

- Các đơn vị và cá nhân liên quan có trách nhiệm bảo mật thông tin đối với nội dung các câu hỏi thi đề xuất nộp về Sở GDĐT (**giữ bí mật tuyệt đối các câu hỏi thi đề xuất, không được phép công bố dưới bất kỳ hình thức nào**). Việc biên tập, mã hóa, thẩm định, quản lý và sử dụng câu hỏi thi được thực hiện theo quy trình chặt chẽ, đảm bảo khoa học, pháp lý và đảm bảo các quy định về bảo mật tài liệu cũng như các quy định khác của Sở GDĐT.

- Các nhà trường cần đảm bảo các câu hỏi được xây dựng đúng cấu trúc, đủ số lượng, đảm bảo chất lượng; nếu đơn vị nào có câu hỏi xây dựng trùng lặp các đơn vị khác hoặc sau khi thẩm định không đạt phải làm lại bổ sung đủ số lượng, đảm bảo chất lượng theo yêu cầu.

4. Quy định về thời gian

4.1. Nộp danh sách giáo viên tham gia Hội đồng thẩm định: Trước ngày **30/9/2022**; Bản mềm gửi về địa chỉ email: levanhau@haiphong.edu.vn

4.2. Nộp câu hỏi thi đề xuất: Trước ngày **24/10/2022**.

4.3. Tổ chức Hội đồng thẩm định: Dự kiến từ ngày 31/10 đến ngày 16/11/2022. *(Có kế hoạch cụ thể riêng)*

- **Nơi nhận:** Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục (KT&KĐCLGD), Sở GDĐT.

- **Người nhận:** Đ/c Lê Văn Hậu - ĐT: 0919.232.903.

5. Tổ chức thực hiện

5.1. Đối với các nhà trường

- Chọn cử, lập danh sách giáo viên có kinh nghiệm, trình độ chuyên môn tốt đáp ứng yêu cầu, giới thiệu về Sở GDĐT (Các nhà trường cử giáo viên đủ môn thi, số lượng 1-2 giáo viên/1 môn). Căn cứ danh sách đề xuất của nhà trường, Sở GDĐT sẽ lựa chọn giáo viên tham gia Hội đồng thẩm định, xây dựng ngân hàng câu hỏi.

- Tổ chức, chỉ đạo các tổ chuyên môn ra câu hỏi thi, thẩm định câu hỏi thi theo cấu trúc đề thi, đúng quy định;

- Thu nhận, thẩm định câu hỏi thi do các tổ chuyên môn đề xuất; chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện và lựa chọn những câu hỏi thi đảm bảo chất lượng để xây dựng ngân hàng câu hỏi thi tại nhà trường đồng thời gửi về Sở GDĐT (đảm bảo đủ số lượng yêu cầu) để xây dựng ngân hàng câu hỏi thi cấp thành phố;

- Kiểm tra cấu trúc câu hỏi của đơn vị mình trên phần mềm **Quản lý đề thi** (Tải phần mềm và Hướng dẫn sử dụng phần mềm tại địa chỉ: https://drive.google.com/file/d/1URUhX8Oaj-23g50ppqXwhJp_BSJRx3BI/view?usp=sharing hoặc <https://goeco.link/LRWKH>;

Lưu ý: Để đảm bảo thống nhất việc quản lý dữ liệu, câu hỏi thi sau khi được thẩm định tại đơn vị, phải sử dụng phần mềm Quản lý đề thi để kiểm tra cấu trúc và cách thức lưu trữ. Sau khi phần mềm kiểm tra đúng cấu trúc, lưu dữ liệu vào đĩa CD hoặc USB. Niêm phong để nộp về Sở GDĐT.

5.2. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tổ chức chỉ đạo xây dựng cấu trúc đề thi.
 - Xây dựng kế hoạch thẩm định đề thi học sinh giỏi thành phố.
 - Xây dựng các tiêu chí để xếp loại các đơn vị về công tác xây dựng ngân hàng đề thi.

- Thu nhận câu hỏi thi từ các đơn vị, phân loại, biên tập.

- Nhập dữ liệu nguồn của ngân hàng câu hỏi thi vào phần mềm quản lý, mã hóa, phân chia câu hỏi tới các thành viên tham gia thẩm định.
- Tổ chức xây dựng quy trình thẩm định câu hỏi thi.
- Tổ chức Hội đồng thẩm định đề thi học sinh giỏi.
- Chi trả kinh phí cho các thành viên hội đồng thẩm định câu hỏi thi.
- Đánh giá, xếp loại các đơn vị về công tác xây dựng ngân hàng đề thi.

Để đảm bảo công tác xây dựng ngân hàng câu hỏi thi đạt kết quả tốt, đề nghị thủ trưởng các đơn vị, các giáo viên nghiêm túc thực hiện những quy định nêu trên với tinh thần trách nhiệm cao nhất. Sở GDĐT sẽ đánh giá tiêu chí thi đua của nhà trường về công tác Khảo thí. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ Sở GDĐT qua phòng KT&KĐCLGD (Đ/c Đào Vũ Chiến - Phó Trưởng phòng KT&KĐCLGD, điện thoại 0912.122.289) để kịp thời giải quyết để đảm bảo tiến độ công việc./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Như kính gửi;
- Lưu: VT, KTKĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Văn Lợi

PHỤ LỤC 1
HƯỚNG DẪN THỂ THỨC VĂN BẢN VÀ MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ
XÂY DỰNG NGÂN HÀNG CÂU HỎI ĐỀ XUẤT THI HỌC SINH GIỎI 12

I. KIỂU CHỮ, CỠ CHỮ, CĂN LỀ

- Câu hỏi thi được soạn thảo trên phần mềm Microsoft Word từ 2010 trở lên sử dụng font chữ Times New Roman; bảng mã Unicode dựng sẵn.

- Cỡ chữ 13.

- Đặt lề và kích thước trang: Khổ giấy A4, hướng giấy đứng (Portrait)

+ Lề trái (Left): 2,5 cm.

+ Lề phải (Right): 1,5cm.

+ Lề trên (Top): 2,0 cm.

+ Lề dưới (Bottom): 1,5 cm.

II. HƯỚNG DẪN BIÊN SOẠN CÂU HỎI

Quyết định số 1140/QĐ-SGDĐT ngày 19/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng.

III. QUY ĐỊNH CÁCH LƯU TRỮ VÀ ĐẶT TÊN FILE

1. Cấu trúc File:

- Mỗi phần (ứng với 1 câu hỏi) được soạn trên 01 file Microsoft Office Word, theo cấu trúc như sau:

- ✓ Thông tin giáo viên
- ✓ Câu hỏi
- ✓ Đáp án.

Ví dụ:

Nguyễn Thị Ngân - THPT Lê Chân

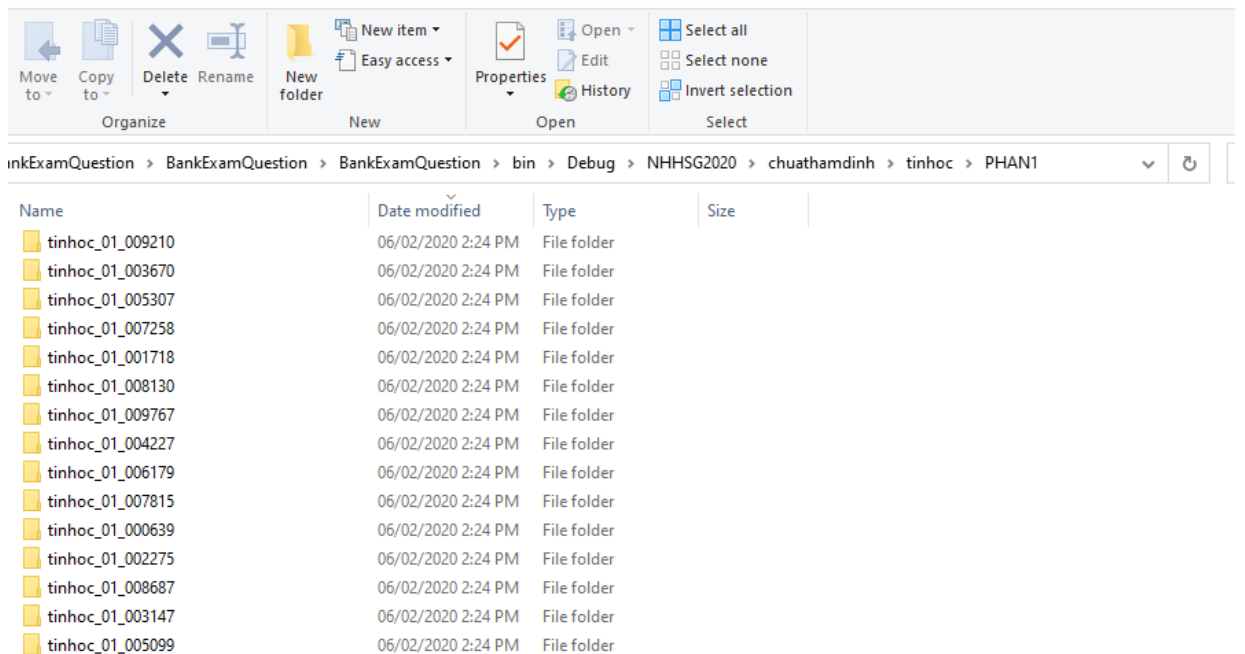
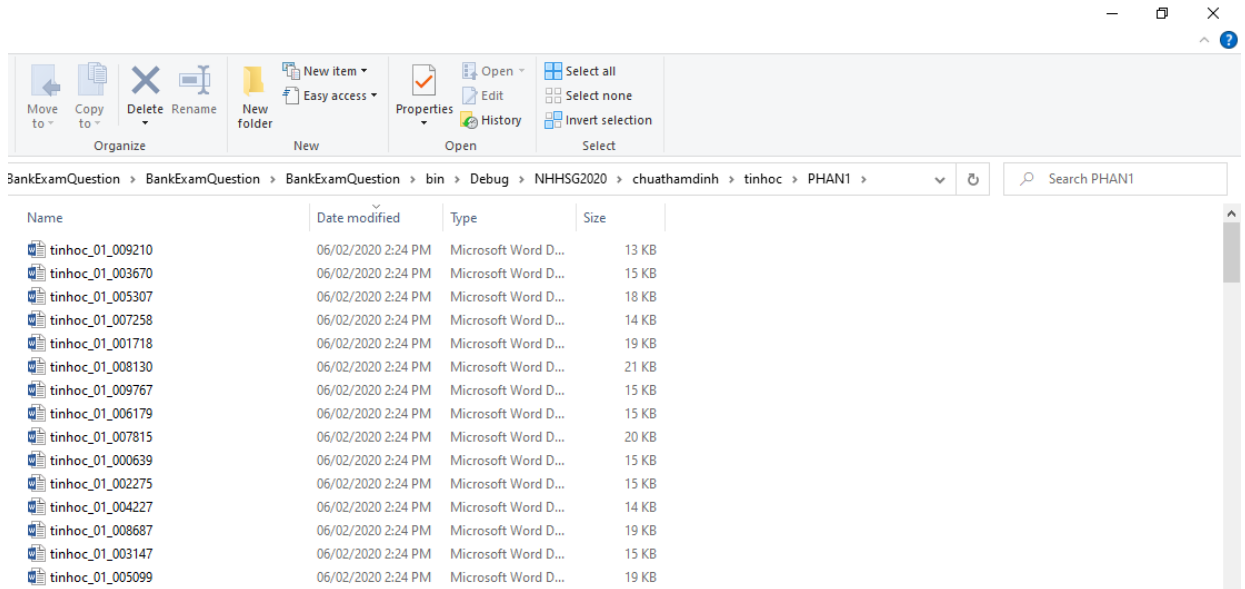
CAUHOI

Nội dung câu hỏi

DAPAN

Nội dung đáp án được trình bày theo thứ tự từng câu hỏi, từng ý, điểm chi tiết đến 0,25 điểm.

- Đối với môn tin học mỗi câu hỏi đi kèm một thư mục trùng tên với câu hỏi đó dùng để chứa code và bộ test của mỗi câu hỏi ví dụ như hình sau:

























- Với môn tiếng anh sẽ thành 15 phần tương ứng với 15 câu như sau:

Tên	Nội dung	Thư mục
Phần A – Nghe hiểu – Bài 1	Hội thoại	PHAN1
Phần A – Nghe hiểu – Bài 2	Độc thoại	PHAN2
Phần A – Ngữ pháp – Bài 1	Dạng đúng của từ	PHAN3
Phần A – Ngữ pháp – Bài 2	Phrasal Verbs	PHAN4
Phần A – Ngữ pháp – Bài 3	Tìm lỗi sai	PHAN5
Phần A – Đọc hiểu – Bài 1	Đọc và điền từ	PHAN6
Phần A – Viết – Bài 1	Viết lại câu có mở đầu	PHAN7

Phần A – Viết – Bài 2	Viết lại câu dùng từ cho sẵn	PHAN8
Phần A – Viết – Bài 3	Viết essay/Pharagraph/letter	PHAN9
Phần B – Ngữ âm – Bài 1	Phát âm	PHAN10
Phần B – Ngữ âm – Bài 2	Trọng âm	PHAN11
Phần B – Ngữ pháp – Bài 1	Hoàn thành câu đơn lẻ	PHAN12
Phần B – Đọc hiểu – Bài 1	Đọc và điền từ	PHAN13
Phần B – Đọc hiểu – Bài 2	Đọc và trả lời câu hỏi	PHAN14
Phần B – Đọc hiểu – Bài 3	Đọc và trả lời câu hỏi	PHAN15

- Đối với phần nghe của môn ngoại ngữ: mỗi câu hỏi sẽ đi kèm với 01 file nghe cùng tên với file câu hỏi và có phần mở rộng của file nghe ví dụ như hình sau:

Name	Date modified	Type	Size
 anh_01_000014	06/02/2020 3:15 PM	Microsoft Word D...	13 KB
 anh_01_000014	10/07/2005 5:06 PM	WAV File	285 KB
 anh_01_000057	06/02/2020 3:16 PM	Microsoft Word D...	14 KB
 anh_01_000123	06/02/2020 3:15 PM	Microsoft Word D...	21 KB
 anh_01_000123	23/02/2013 10:27 PM	MP3 File	7,972 KB
 anh_01_000156	06/02/2020 3:15 PM	Microsoft Word D...	14 KB
 anh_01_000156	24/02/2018 10:40 AM	MP3 File	2,023 KB
 anh_01_000297	06/02/2020 3:15 PM	Microsoft Word D...	17 KB
 anh_01_000297	09/03/2018 6:12 AM	MP3 File	3,474 KB
 anh_01_000329	06/02/2020 3:15 PM	Microsoft Word D...	13 KB
 anh_01_000329	14/02/2017 9:00 AM	WMA File	4,237 KB

Name	Date modified	Type	Size
 anh_01_000014	06/02/2020 3:15 PM	Microsoft Word D...	13 KB
 anh_01_000014	10/07/2005 5:06 PM	WAV File	285 KB
 anh_01_000057	06/02/2020 3:16 PM	Microsoft Word D...	14 KB
 anh_01_000123	06/02/2020 3:15 PM	Microsoft Word D...	21 KB
 anh_01_000123	23/02/2013 10:27 PM	MP3 File	7,972 KB
 anh_01_000156	06/02/2020 3:15 PM	Microsoft Word D...	14 KB
 anh_01_000156	24/02/2018 10:40 AM	MP3 File	2,023 KB
 anh_01_000297	06/02/2020 3:15 PM	Microsoft Word D...	17 KB
 anh_01_000297	09/03/2018 6:12 AM	MP3 File	3,474 KB
 anh_01_000329	06/02/2020 3:15 PM	Microsoft Word D...	13 KB
 anh_01_000329	14/02/2017 9:00 AM	WMA File	4,237 KB

2. Đặt tên File

Tên file được đặt theo quy tắc: Tenphan_sohtutu.docx (Trong đó: Tenphan là tên phần 1, 2, 3, 4, 5..., sohtutu là số thứ tự được đánh số từ 1 đến hết số lượng được giao theo quy định.

Ví dụ: THPT Ngô Quyền được giao 15 câu hỏi cho mỗi phần của mỗi môn.

- Môn Hóa học theo cấu trúc gồm 8 bài (phần): Từ phần 1 tới phần 8 mỗi phần 15 câu hỏi, các file được đặt tên lần lượt là: phan1_01.docx, phan1_02.docx ...phan1_15.docx,... phan8_01.docx, phan8_02.docx,... phan8_15.docx. Tất cả được lưu vào thư mục tương ứng và ở bên trong thư mục có tên Hoa.

3. Quản lý thư mục

- **Thư mục cấp 1:** Mỗi đơn vị tạo 1 thư mục (không dấu, viết liền) để chứa toàn bộ câu hỏi thi. Ví dụ: NGOQUYEN, THAIPHIEN, TRANNGUYENHAN,...

- **Thư mục cấp 2:** Mỗi môn đặt tên một thư mục (không dấu, viết liền) để chứa toàn bộ câu hỏi của môn tương ứng. Thư mục cấp 2 đặt trong thư mục cấp 1. Ví dụ: TOAN, LI, HOA, SINH, TIN, VAN, SU, DIA, GDCD, ANH

- **Thư mục cấp 3:** Mỗi một phần tạo một thư mục (viết liền, không dấu). Ví dụ: PHAN1, PHAN2, PHAN3.... Để chứa toàn bộ file câu hỏi thi của phần tương ứng.

(Nên sử dụng phần mềm được Sở GDĐT cung cấp để tạo thư mục cho chính xác)

IV. SỬ DỤNG PHẦN MỀM QUẢN LÝ ĐỀ THI

Các đơn vị Download phần mềm và hướng dẫn sử dụng phần mềm **Quản lý đề thi** được Sở Giáo dục và Đào tạo cung cấp tại địa chỉ : <https://goeco.link/LRWKH> hoặc https://drive.google.com/file/d/1URUhX8Oaj23g50ppqXwhJp_BSJRx3BI/view?usp=sharing

hoặc

Dữ liệu được gửi về Sở sau khi đã sử dụng phần mềm để kiểm tra cấu trúc thư mục và cấu trúc file.

PHỤ LỤC 2. PHÂN BỐ SỐ LƯỢNG ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI TỪNG MÔN CÁC ĐƠN VỊ

STT	Trường	Toán	Vật lý	Hoá học	Sinh học	Công nghệ	Tin học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	GDCD	Tiếng Anh	Tổng
1.	THPT Hồng Bàng	4	4	3	3	2	4	5	4	4	4	4	41
2.	THPT Lê Hồng Phong	3	4	4	4	1	3	5	5	5	4	4	42
3.	TH, THCS & THPT - Vinschool Impreria	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	4	14
4.	THPT Lương Khánh Thiện	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	11
5.	THPT Hàng Hải	1	1	2	1	1	1	2	2	2	4	2	19
6.	THPT Lương Thế Vinh	1	1	1	1	1	1	2	1	2	2	2	15
7.	THPT Anhtan	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	22
8.	THPT Hùng Vương	1	1	1	1	1	1	2	5	2	1	2	18
9.	THPT Thái Phiên	5	5	5	5	2	5	5	5	5	5	5	52
10.	THPT Thăng Long	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	22
11.	THPT Marie Curie	1	1	1	1	1	1	1	2	1	1	2	13
12.	THPT Lê Chân	1	3	2	2	1	3	4	2	3	4	3	28
13.	THPT Ngô Quyền	5	5	5	5	2	5	5	5	5	5	5	52
14.	THPT Trần Nguyên Hãn	4	5	4	4	1	1	5	3	4	2	5	38
15.	Phổ thông Lý Thái Tổ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	11
16.	THPT Hữu Nghị Quốc tế	1	1	1	1	1	1	3	3	2	2	2	18
17.	PT NCH Nguyễn Tất Thành	1	1	1	1	1	1	2	1	1	1	1	12
18.	THPT Đồng hoà	3	3	3	3	1	3	2	3	3	2	2	28
19.	THPT Kiến An	5	3	4	4	2	5	4	4	3	5	4	43
20.	PT Phan Đăng Lưu	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	12
21.	THPT Đồ Sơn	5	3	3	4	2	3	4	4	4	4	4	40
22.	THPT Bạch Đằng	3	5	4	4	1	5	5	4	4	4	5	44

STT	Trường	Toán	Vật lý	Hoá học	Sinh học	Công nghệ	Tin học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	GDCD	Tiếng Anh	Tổng
23.	THPT Thủy Sơn	1	2	2	3	2	4	2	3	2	5	2	28
24.	THPT Nam Triệu	1	1	1	1	1	1	1	3	2	2	1	15
25.	THPT Lê ích Mộc	4	3	4	3	1	4	3	4	2	2	3	33
26.	THPT Lý Thường Kiệt	3	5	5	4	1	3	3	5	5	5	4	43
27.	THPT Phạm Ngũ Lão	4	3	5	5	2	5	4	5	5	3	5	46
28.	THPT Quang Trung	4	5	5	4	2	5	4	5	5	5	4	48
29.	THPT An Dương	5	4	5	5	2	5	5	4	5	3	5	48
30.	THPT An Hải	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	11
31.	THPT Nguyễn Trãi	4	4	3	4	2	5	4	5	5	3	3	42
32.	THPT Tân An	1	1	1	1	1	1	1	3	2	1	1	14
33.	THPT An Lão	3	5	5	5	2	4	5	5	3	3	3	43
34.	THPT Trần Tất Văn	1	1	1	1	1	1	2	1	2	1	1	13
35.	THPT Trần Hưng Đạo	3	3	4	3	2	4	4	3	3	2	2	33
36.	THPT Quốc Tuấn	1	2	2	4	1	1	3	2	3	4	2	25
37.	THPT Nguyễn Huệ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	2	1	12
38.	THPT Kiến Thụy	3	4	4	5	2	2	4	3	4	5	5	41
39.	THPT Nguyễn Đức Cảnh	3	2	2	3	2	4	4	2	2	2	3	29
40.	THPT Thụy Hương	1	2	2	2	2	3	2	2	2	2	1	21
41.	THPT Nhữ Văn Lan	1	1	1	2	1	1	2	2	2	2	1	16
42.	THPT Hùng Thắng	4	4	3	3	1	3	3	2	3	5	3	34
43.	THPT Tiên Lãng	5	4	5	5	1	3	3	3	4	2	5	40
44.	THPT Toàn Thắng	4	4	3	3	2	4	3	3	4	3	3	36
45.	THPT Nguyễn Khuyến	1	1	1	2	1	1	1	2	2	4	1	17
46.	THPT Cộng Hiền	3	3	4	3	1	4	2	3	4	3	4	34

STT	Trường	Toán	Vật lý	Hoá học	Sinh học	Công nghệ	Tin học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	GDCD	Tiếng Anh	Tổng
47.	THPT Nguyễn Bình Khiêm	5	5	4	5	2	4	3	4	4	3	4	43
48.	THPT Tô Hiệu	4	3	3	3	1	2	2	4	3	2	2	29
49.	THPT Vĩnh Bảo	5	5	5	5	2	5	5	5	5	5	4	51
50.	THPT Cát Bà	1	2	3	2	2	2	3	2	2	4	3	26
51.	THPT Cát Hải	2	1	1	2	1	1	2	2	2	3	1	18
52.	THPT Lê Quý Đôn	5	5	5	5	2	5	4	4	5	5	5	50
53.	THPT Hải An	3	4	3	4	1	3	3	4	4	4	5	38
54.	THPT Chuyên Trần Phú	5	4	4	3	1	5	5	2	3	3	4	39
55.	Phổ thông Hermann Gmeiner	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	16
56.	THPT Mạc Đĩnh Chi	4	3	3	3	1	3	2	3	4	3	3	32
Tổng cộng		149	153	154	158	78	152	162	165	165	162	161	1659